471/2020/SPC-VX

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

# HỢP ĐỒNG

Tiền Giang, ngày 18 tháng 09 năm 2020

Hợp đồng số: 6/VX.1379/CG2020-2021

Gói thầu: Gói thầu mua vắc xin sử dụng năm 2020-2021

Thuộc dự án: Mua vắc xin cho ngành Y tế Tiền Giang sử dụng năm 2020-2021

- Căn cứ *Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/6/2015 của Quốc hội*;
- Căn cứ *Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 của Quốc hội;*
- Căn cứ *Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*
- Căn cứ Quyết định số 1379/QĐ-SYT 08 tháng 09 năm 2020 của Giám đốc Sở Y Tế về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu mua vắc xin sử dụng năm 2020-2021 và thông báo chấp thuận HSDT và trao hợp đồng ngày 10 tháng 09 năm 2020 của Bên mời thầu;
- Căn cứ biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng đã được Bên mời thầu và nhà thầu trúng thầu ký ngày 17 tháng 09 năm 2020;

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

**Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)**

Tên Chủ đầu tư: **TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CHỢ GẠO**

Địa chỉ : Ấp Bình Hạnh, xã Long Bình Điền, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

Điện thoại : 02733.835.229

Fax : 0733.837.603

Mail : duoc.chogao@gmail.com

Tài khoản : 3714.0.9042838 ; tại Kho bạc Nhà nước huyện Chợ Gạo

Mã số thuế : 1200656993

Đại diện là ông/bà: **BS NGUYỄN VĂN BÉ**

Chức vụ : Giám đốc

**Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)**

Tên nhà thầu: **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN**

Địa chỉ : 18-20 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, Tp.HCM

Điện thoại : 18002033, 028.71079879; 028.39400388 (bấm 137)

Fax : 028. 38261636

Số tài khoản : 13010001883317 (VND), tại ngân hàng TMCP Đầu Tư & Phát Triển Việt Nam (BIDV), Chi nhánh: sở giao dịch 2 TP. Hồ Chí Minh

Mã Ngân hàng: 79202001

471/2020/SPC-VX

Mã số thuế : 0300523385

Đại diện : **DS. NGUYỄN HUY QUANG** – Chức vụ: Phó Tổng Giám Đốc

(Theo giấy uỷ quyền số 125/UQ-SPC-NSHC ngày 21 tháng 07 năm 2020)

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp thuốc với các nội dung sau:

**Điều 1. Đối tượng hợp đồng**

Đối tượng của hợp đồng là các thuốc được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

**Điều 2. Thành phần hợp đồng**

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phạm vi cung cấp và bảng giá cùng các Phụ lục khác);
2. Thư chấp thuận hồ sơ dự thầu và trao thỏa thuận khung
3. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
4. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
5. Điều kiện cụ thể của hợp đồng;
6. Điều kiện chung của hợp đồng;
7. Hồ sơ dự thầu và các văn bản làm rõ hồ sơ dự thầu của nhà thầu trúng thầu (nếu có);
8. Hồ sơ mời thầu và các tài liệu sửa đổi hồ sơ mời thầu (nếu có);

**Điều 3. Trách nhiệm của Bên A**

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng quy định tại Điều 5 của hợp đồng này theo phương thức được quy định tại điều kiện cụ thể của hợp đồng cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định tại điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

**Điều 4. Trách nhiệm của Bên B**

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại thuốc như quy định tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

**Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán**

1. Giá hợp đồng: 51.694.500 đồng

Bằng chữ: Năm mươi mốt triệu sáu trăm chín mươi bốn nghìn năm trăm đồng.

2. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản. Số lần thanh toán là nhiều lần trong quá trình thực hiện hoặc thanh toán một lần khi hoàn thành hợp đồng. Thời hạn thanh toán trong vòng không quá 90 ngày kể từ khi nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu.

**Điều 6. Loại hợp đồng:** Theo đơn giá cố định

**Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng:** từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến ngày hết hiệu lực của Thỏa thuận khung 14/9/2021

**Điều 8. Hiệu lực hợp đồng**

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký hợp đồng

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.
Hợp đồng được lập thành 05 bộ, Chủ đầu tư giữ 03 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau./.

| ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU | ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ ĐẦU TƯ |
|---|---|
| **KT.TỔNG GIÁM ĐỐC**<br>**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC** | |
| **Nguyễn Huy Quang** | **BS. Nguyễn Văn Bé** |

471/2020/SPC-VX

# PHỤ LỤC BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG

(Kèm theo hợp đồng số 471/2020/SPC-VX, ngày 18 tháng 09 năm 2020)

## BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG

| STT | Tên thuốc | Tên hoạt chất | Nồng độ - Hàm lượng | Quy cách, Dạng bào chế, Đường dùng | Hạn dùng (Tuổi thọ) | SĐK hoặc GPNK | Cơ sở sản xuất - Nước sản xuất | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá (có VAT) | Thành tiền (có VAT) |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | VAXIGRIP (0,25ML) | Virus cúm, tách ra từ các hạt virion, bất hoạt 7,5 mcg HA/0,25ml. | 0,25ml | Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 0,25ml vắc xin | 12 | QLVX-0652-13 (Công văn duy trì hiệu lực số đăng ký số 1244/QLD-ĐK ngày 10/02/2020) | Sanofi Pasteur, Pháp | Bơm Tiêm | 50 | 169.950 | 8.497.500 |
| 2 | VAXIGRIP (0,5ML) | Virus cúm, tách ra từ các hạt virion, bất hoạt 15mcg HA/0,5ml. | 0,5ml | Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 0,5ml vắc xin | 12 | QLVX-0646-13 (Công văn duy trì hiệu lực số đăng ký số 1245/QLD-ĐK ngày 10/02/2020) | Sanofi Pasteur, Pháp | Bơm Tiêm | 200 | 215.985 | 43.197.000 |
| | Tổng cộng giá hợp đồng<br>*(Kết chuyển sang Điều 5 hợp đồng)* | | | | | | | | | | **51.694.500** |

Bằng chữ: Năm mươi mốt triệu sáu trăm chín mươi bốn nghìn năm trăm đồng.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU**

**KT.TỔNG GIÁM ĐỐC**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Huy Quang**

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ ĐẦU TƯ**

TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CHỢ GẠO

**BS. Nguyễn Văn Bé**